

Số: 252/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 14 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Vũ Bảo Chung, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 6 Thống Nhất, xã Yên Phú, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trúc, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Căn hộ 44, nhà E1 TT Dệt 8/3, phường Bạch Mai, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Bảo Chung và chị Nguyễn Thị Trúc.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48 do Ủy ban nhân dân xã Hưng Châu, huyện Hưng Nguyên (nay là xã Lam Thành), tỉnh Nghệ An cấp ngày 24/11/2011 cho anh Vũ Bảo Chung và chị Nguyễn Thị Trúc không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Vũ Nguyên Huy, sinh ngày 21/10/2011

cho chị Nguyễn Thị Trúc trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Vũ Bảo Chung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức là 3.000.000đ/tháng (Ba triệu đồng/tháng), kể từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, phương thức định kỳ hàng tháng. Anh Chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.

- Về tài sản chung; Về nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Bảo Chung tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000921 ngày 06/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Anh Chung đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thị Trúc không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV2-TQ;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Lam Thành, tỉnh Nghệ An;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Minh Ngọc